

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NAM TRỰC
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 21/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 29-6-2018

V/v: “Ly hôn giữa
anh T và chị Tr ”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM TRỰC, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Trần Quốc Doanh

Ông: Phạm Văn Quang

- Thư ký phiên tòa: bà Trần Thị Hồng – Thư ký TAND huyện Nam Trực.

- Đại diện VKSND huyện Nam Trực tham gia phiên tòa:

Bà: Trần Thị Tình – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 26/2018/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 3 năm 2018 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2018/QĐXX ST-HNGĐ ngày 28 tháng 5 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: anh Phan Văn T, sinh năm: 1988

Địa chỉ: thôn P, xã N, huyện N, Nam Định.

Bị đơn: chị Đào Thu Tr, sinh năm 1995

Địa chỉ: thôn N, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định.

(Tại phiên tòa anh T có mặt, chị Tr vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 05 tháng 3 năm 2018 được bổ sung tại bản tự khai ngày 22 tháng 3 năm 2018 và tại phiên tòa, nguyên đơn là anh Phan Văn T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: anh Phan Văn T và chị Đào Thu Tr kết hôn tự nguyện và đăng ký kết hôn tại UBND xã N ngày 03/9/2014. Anh chị chung sống hòa thuận đến tháng 5 năm 2016 xảy ra mâu thuẫn do chị và anh bất đồng trong việc làm ăn kinh tế, chị muốn làm ăn riêng không theo ý anh. Ngày 24/8/2016 bố mẹ chị xuống xin đưa chị về nhà bảo ban chị rồi từ đó đến nay anh chị sống ly thân. Anh xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án cho anh ly hôn chị Tr.

Về con chung: anh và chị Tr có 01 con chung là Phan Quỳnh N sinh ngày 24/4/2015 hiện đang ở với anh. Khi ly hôn anh xin nuôi con và không yêu cầu chị Tr cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản, công nợ: anh không yêu cầu Tòa giải quyết.

Bị đơn là chị Đào Thu Tr vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã niêm yết Thông báo thụ lý và các văn bản tố tụng liên quan theo đúng quy định bộ luật tố tụng dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phát biểu ý kiến là trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng qui định tố tụng dân sự và đề nghị giải quyết cho anh T được ly hôn chị Tr, con chung giao cho anh nuôi, chấp nhận việc anh T không yêu cầu chị Tr cấp dưỡng nuôi con chung. Án phí ly hôn anh T nộp 300.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng chị Tr vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án Tòa án đã niêm yết Thông báo thụ lý và các văn bản tố tụng liên quan theo đúng quy định của bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị theo quy định khoản 2 Điều 227; Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

[2]. Anh T và chị Tr kết hôn tự nguyện có đăng ký tại Ủy ban nhân dân xã N nên là cuộc hôn nhân hợp pháp. Anh chị chung sống không mấy hòa thuận, cuối năm 2016 anh chị mâu thuẫn do anh và chị không thông cảm chia sẻ với nhau những dự định trong cuộc sống hàng ngày, anh chị ly thân từ tháng 8 năm 2016 đến nay. Xét cuộc hôn nhân khó tồn tại được. Do vậy anh T xin ly hôn chị Tr sẽ được Tòa án chấp nhận.

[3]. Về con chung: Chị Tr không có mặt ở nhà, con chung còn nhỏ lại đang ở với anh nên giao cho anh nuôi để đảm bảo tốt cuộc sống cho cháu và chấp nhận anh không yêu cầu chị cấp dưỡng nuôi con chung.

[4]. Về tài sản, công nợ đương sự không yêu cầu, Tòa án không xem xét.

[5]. Về án phí: anh T phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Căn cứ Điều 147; khoản 2 Điều 227; Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Xử cho ly hôn giữa anh Phan Văn T và chị Đào Thu Tr.

2. Con chung Phan Quỳnh N sinh ngày 24/4/2015 giao cho anh T tiếp tục nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Chấp nhận việc anh không yêu cầu chị Tr cấp dưỡng nuôi con chung cho anh. Chị Tr có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở quyền này.

3. Về án phí: anh T phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn được trừ vào số tiền 300.000 đồng anh đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Trực theo biên lai thu tiền số: 0001962 ngày 22 tháng 3 năm 2018.

Báo cho anh T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Tr có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện + tỉnh;
- THADS huyện Nam Trực;
- UBND xã N;
- Lưu HS + VP.

Phạm Ngọc Quỳnh